**Mẫu quyết định số 41**

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN** (1) **-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: /QĐ-TCGĐ | *(2)……., ngày.... tháng.... năm…….* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Trưng cầu giám định\***

**THẨM QUYỀN BAN HÀNH (3)**

*Căn cứ khoản 1 Điều 59 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);*

*Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số: ..../BB-VPHC lập ngày …./…./……. (nếu có);*

*Căn cứ Biên bản phiên giải trình trực tiếp số: .../BB-GTTT lập ngày …./…./……. (nếu có);*

*Căn cứ Biên bản số: .../BB-XM lập ngày …./…./……. xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số: …./QĐ-GQXP ngày …./…./……. về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính (nếu có);*

*Xét thấy việc trưng cầu giám định là cần thiết cho việc xem xét, giải quyết vụ việc vi phạm hành chính.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**

1. Trưng cầu (4) ……..……………………..………………………………………………………..

2. Đối tượng cần giám định: (5) ……..……………………..……………………………………...

3. Nội dung giám định: (6) ……..……………………..…………………………………………….

4. Các tài liệu có liên quan: (7) ……..……………………..……………………………………….

5. Thời hạn phải hoàn thành việc giám định: (8) trước ngày …./…./…...

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Gửi cho (9)………………………………………….. để thực hiện việc giám định.

2. Gửi cho ông (bà) (10)……………………… là *<cá nhân/người đại diện của tổ chức>*(\*) vi phạm để biết.

3. Gửi cho (11)……………………………………………….. để tổ chức thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như Điều 3; - Lưu: Hồ sơ. | **CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ** (12) *(Ký, đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên)* |

***<In ở mặt sau>***(\*\*) Quyết định đã giao trực tiếp cho *<cá nhân/người đại diện của tổ chức>*(\*) vi phạm vào hồi.... giờ .... phút, ngày ..../…./……

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH** *(Ký, ghi rõ họ và tên)* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

\* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định trưng cầu giám định quy định tại khoản 1 Điều 59 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(\*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(\*\*) Áp dụng đối với trường hợp quyết định được giao trực tiếp cho cá nhân/người đại diện của tổ chức vi phạm.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định trưng cầu giám định theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi đầy đủ họ và tên, địa chỉ của người được trưng cầu giám định/tên, địa chỉ của tổ chức được trưng cầu giám định

(5) Ghi cụ thể các đối tượng cần giám định.

(6) Ghi cụ thể các yêu cầu cần có kết luận giám định.

(7) Ghi cụ thể tên các tài liệu có liên quan hoặc mẫu so sánh gửi kèm theo, số lượng cụ thể, ký hiệu (nếu có).

(8) Ghi cụ thể thời hạn người/tổ chức được trưng cầu giám định phải gửi kết luận giám định phù hợp với điều kiện thực tế để ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(9) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức được trưng cầu giám định.

(10) Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện của tổ chức vi phạm.

(11) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành quyết định.

(12) Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao quyền xử phạt vi phạm hành chính ký quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.